

Bản án số: 24/2022/DS-PT

Ngày: 15/9/2022

*“V/v tranh chấp yêu cầu bồi
thường thiệt hại về tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành ph ần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Luật.

Các Thẩm phán: Ông Đinh Viết Nam.

Bà Đoàn Thị Kim Thương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Thành - Thư ký Chính Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 22/2022/TLPT-DS ngày 23 tháng 8 năm 2022 về việc “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 02/2022/DS-ST ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Cam Lộ bị kháng cáo; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 21/2022/QĐ-PT ngày 05 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Hoàng Đức H, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn V, xã Cam , huyện C, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Ngọc Ch, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn B, xã Cam H, huyện C, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn V, xã Cam , huyện C, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Bà Nguyễn Thị Hồng Ph, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn B, xã Cam H, huyện C, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

4. *Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn B, xã Cam H, huyện C, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Chị Hoàng Ngọc L, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn B, xã Cam H, huyện C, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1995; địa chỉ: Khu phố N, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

5. Vụ án được đưa ra xét xử phúc thẩm do có kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Ngọc Ch.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện ngày 01/6/2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Hoàng Đức H trình bày:

Ông Hoàng Đức H có nuôi vịt chăn thả (không nhốt trong chuồng trại) tại khu vực đồng ruộng xung quanh đường tránh phía Đông Bắc (đường tránh hướng đi Cam Thủy; gần bãi thải cao tốc), thuộc địa phận giáp ranh giữa thôn Vĩnh Đại (trước đây là Nam Hiếu 1) và thôn Bích Giang, xã Cam Hiếu.

Sau nhiều ngày mưa lũ nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn xã Cam Hiếu, đến sáng ngày 18/10/2020, đàn vịt của ông H bị thiệt hại, chỉ còn 310 con. Vịt của ông H chủ yếu có màu trắng, trong đàn có một con vịt màu rằn, mỗi con nặng khoảng 2kg.

Từ lúc sáng cho đến trưa ngày 18/10/2020, đàn vịt của ông H tập trung về đường nhựa bên hông trái (bên trái tính theo hướng từ sau ra trước cổng) trường Tiểu học và THCS Cam Hiếu (đường bị ngập nước, đàn vịt bơi lội tại khu vực này). Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, ông H kiểm đếm đàn vịt thì có 310 con tại ngã ba giao nhau giữa đường nhựa bên hông trái và đường nhựa trước mặt trường Tiểu học và THCS Cam Hiếu. Đến khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, ông H nhận được tin báo từ người dân về việc ông Nguyễn Ngọc Ch đến khu vực nói trên lừa đàn vịt của ông H về theo hướng từ trước cổng trường qua đường nhựa bên hông phải trường ra khu lăng mộ phía sau trường rồi về nhà và sau đó ông Ch đã bán hết đàn vịt 310 con của ông H. Giá trị mỗi con vịt là 100.000 đồng.

Vì vậy, ông Hoàng Đức H yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông Nguyễn Ngọc Ch phải trả lại giá trị tài sản là 31.000.000 đồng tương ứng với đàn vịt 310 con của ông H và bà Nguyễn Thị Th, người trực tiếp được hưởng số tiền này là ông Hoàng Đức H.

2. Tại bản trình bày ý kiến, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn ông Nguyễn Ngọc Ch trình bày:

Ông Nguyễn Ngọc Ch là nông dân ở thôn Bích Giang, nghề nghiệp chủ yếu là nuôi vịt. Đàn vịt chủ yếu có màu trắng, mỗi con nặng khoảng 2kg, trong đàn có hai con vịt rằn, một con màu đen, một con ngan lông cổ trắng, lưng đen. Ông Ch cho biết, do ảnh hưởng mưa lũ vào các ngày 16, 17/10/2020, đàn vịt đang nuôi thả trên khu vực đồng ruộng thuộc thôn Bích Giang số lượng khoảng 650 con đã dịch chuyển xa khỏi vị trí chăn thả.

Khoảng 6 giờ ngày 18/10/2020, ông Ch gọi điện nhờ anh Nguyễn Văn S (ở Phường 4, thành phố Đông Hà, làm nghề đánh bắt cá trên sông Hiếu) đến khu vực nghĩa địa gần trường Tiểu học và THCS Cam Hiếu để lùa vịt giúp ông Ch, khoảng 30 phút sau thì anh Sáng đã lùa được đàn vịt đến gò đất cao phía sau lưng trường. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, ông Ch đến khu vực anh Sáng lùa đàn vịt và kiểm đếm có 240 con.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi mực nước lũ rút xuống thấp, ông Ch đến khu vực này thì thấy vịt của mình thiếu nên đi tìm kiếm thì phát hiện một đàn vịt đang kiếm ăn rải rác ở khu vực từ ngã ba đường bê tông giao nhau với đường nhựa bên hông trái trường và khu lũng mộ phía trước trường, cho rằng đây là vịt của mình nên ông Ch đã lùa số vịt đó ra sau trường theo đường nhựa bên hông phải rồi về đồng làng Bích Giang.

Khoảng 10 ngày sau, ông Ch có bán hơn 400 con, được tầm hơn 30 triệu.

Ông Ch khẳng định không có hành vi lùa đàn vịt của ông Hoàng Đức H và không chấp nhận trả tiền cho ông H. Đàn vịt ông Ch chăn thả là tài sản chung của ông và bà Nguyễn Thị Hồng Ph; Tuy nhiên, trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông H thì ông Ch có nguyện vọng đứng ra chịu trách nhiệm bồi thường.

3. Theo các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Nguyễn Thị Th trình bày:

Đàn vịt là tài sản chung của bà Th và chồng là ông Hoàng Đức H, bà Th yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Ngọc Ch phải trả lại giá trị tài sản là 31.000.000 đồng tương ứng với đàn vịt 310 con của ông H và bà Th, nhưng người trực tiếp được nhận số tiền này là ông Hoàng Đức H.

4. Theo các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Nguyễn Thị Hồng Ph trình bày:

Đàn vịt gia đình bà Phúc nuôi là tài sản chung của bà Ph cùng chồng là ông Nguyễn Ngọc Ch. Bà Ph đồng ý với lời trình bày của ông Ch và trong trường hợp Tòa xử buộc người có trách nhiệm bồi thường thì ông Ch là người trực tiếp bồi thường.

5. Theo các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người làm chứng – ông Nguyễn Văn L trình bày:

Ông Nguyễn Văn L có biết ông H có chăn thả vịt nhưng không biết số lượng bao nhiêu con và thuộc giống vịt gì. Khoảng 8 giờ sáng ngày 18/10/2020, ông L đứng ở sân nhà mình thì nhìn thấy ông H cho vịt ăn ở ngã ba đường nhựa đi Cam Thủy. Khoảng 15, 16 giờ cùng ngày, ông L có thấy ông Ch lùa một đàn vịt đi từ đường bê tông đối diện trường Tiểu học và THCS Cam Hiếu ra khu lũng mộ phía sau trường. Ông L không xác định đó là vịt của ai. Ông L cũng có biết thường thì ông Ch nuôi vịt ở chỗ khác. Nhà ông L đối diện ngã tư đường nhựa giao đường bê tông phía trước trường Tiểu học và THCS Cam Hiếu.

6. Theo các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người làm chứng – anh Nguyễn Văn Sáng trình bày:

Anh Nguyễn Văn S có biết ông Ch có nuôi vịt. Khoảng 6 giờ sáng ngày 18/10/2020, ông Ch có gọi điện cho anh S nhờ đi lùa đàn vịt, lúc này anh S đang ở trên thuyền gần khu vực trường thì thấy có đàn vịt khá nhiều con và đoán là của ông Ch nên ông S đã lùa đàn vịt đến gò đất cao ở khu lãng mộ phía sau trường Tiểu học và THCS Cam Hiếu, sau đó anh S báo lại cho ông Ch biết và chèo thuyền đi.

7. Theo các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người làm chứng – chị Hoàng Ngọc L trình bày

Ngày 18/10/2020, chị L tránh lượ tại nhà mẹ chị L ở bên hông phải trường Tiểu học và THCS Cam Hiếu. Trưa cùng ngày chị L thấy một đàn vịt khoảng hơn 60 con ở khu lãng mộ phía sau trường Tiểu học. Đến buổi chiều thì thấy ông Ch đi tìm vịt.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 02/2022/DS-ST ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 165, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 166 của Bộ luật Dân sự; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14, tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Đức H, buộc bị đơn ông Nguyễn Ngọc Ch phải bồi thường cho ông H giá trị tài sản tương đương với 240 con vịt (đã trừ tiền thức ăn) là 12.000.000 đồng.

- Bác một phần yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Đức H đối với số tiền 19.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, lãi suất chậm thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Tại đơn kháng cáo ngày 26/6/2022 và đơn kháng cáo bổ sung ngày 27/7/2022 bị đơn ông Nguyễn Ngọc Ch kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với lý do:

Đàn vịt với số lượng 240 con này không phải của ông Hoàng Đức H, mà của gia đình ông Nguyễn Ngọc Chung. Vì vậy, ông Ch yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị phát biểu ý kiến, quan điểm về việc giải quyết vụ án phúc thẩm như sau:

Thẩm phán cấp phúc thẩm thụ lý vụ án, thông báo thụ lý, quyết định đưa vụ án ra xét xử, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm và Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án: Các đương sự đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Ngọc Ch, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ông Nguyễn Ngọc Ch phải chịu 300.000 đồng án phí DSPT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn ông Hoàng Đức H khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Ngọc Ch phải trả lại giá trị tài sản là 31.000.000 đồng tương ứng với đàn vịt 310 con của ông H và vợ là bà Nguyễn Thị Th. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp về “*yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản*” quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự là đúng quy định của pháp luật.

[1.2] *Về thời hạn kháng cáo:* Bị đơn ông Nguyễn Ngọc Ch kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn quy định tại Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự, nên chấp nhận để xem xét theo trình tự phức thẩm.

[2]. *Xét nội dung kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Ngọc Ch*, HĐXX thấy rằng:

Theo trình bày của ông Hoàng Đức H và ông Nguyễn Ngọc Ch thì đàn vịt của hai ông có đặc điểm tương tự về màu sắc, trọng lượng. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của lũ lụt nên đàn vịt của hai ông bị trôi dạt và di chuyển đến 2 khu vực gần nhau, xung quanh trường Tiểu học và THCS Cam Hiếu.

Thời điểm tháng 10/2020, ông H là người đầu thầu chăn nuôi vịt ở khu vực gần trường Cam Hiếu, còn ông Ch nuôi vịt ở đồng ruộng Bích Giang. Do thiên tai lũ lụt nên vịt ông Ch được anh Sáng lừa về phía sau khu lăng mộ, số lượng cụ thể anh Sáng khai khá nhiều con. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/10/2020 ông Ch tiếp cận được đàn vịt thì kiểm được 240 con, đến 15 giờ 30 phút cùng ngày ông Ch về lại kiểm tra thì thấy thiếu vịt, cách đó 500 mét có đàn vịt 240 con nên ông Ch lừa về.

Theo số lượng đàn vịt ông Ch kiểm đếm vào lúc 11 giờ 30 phút là 240 con, ông L cũng chỉ khẳng định nhìn thấy bị đơn lừa đàn vịt từ trước trường ra sau trường, mặc dù

không hề thấy có đàn vịt di chuyển phía ngược lại, đến 14 giờ cùng ngày, đàn vịt của ông H vẫn còn đang ở quanh khu vực chăn thả. Xem xét đến tập tính của vịt là loại thủy cầm thường có thói quen đi theo bầy đàn, thời điểm này vịt của ông Ch còn lại một số ở khu lãng mộ cách vị trí ông Ch lùa vịt khoảng 500m, đàn vịt của ông H lúc 14 giờ cùng ngày tại vị trí trên đường đến vị trí ông Ch lùa đàn vịt khoảng 100m (nằm trong khu vực ông H thường xuyên chăn thả vịt).

Tại các lời khai của người làm chứng, anh Nguyễn Văn S khai: Sáng ngày 18/10/2020, anh S có lùa vịt cho ông Ch đến tập kết tại gò đất cao ở khu lãng mộ phía sau trường tiểu học và THCS Cam Hiếu;

Người làm chứng chị Hoàng Ngọc L khai rằng: buổi trưa ngày 18/10/2020 chị có nhìn thấy một đàn vịt ở vị trí này.

Người làm chứng ông Nguyễn Văn L khai: khoảng 8-9 giờ ngày 18/10/2020 ông có thấy ông H chăn thả đàn vịt ở vị trí giao nhau giữa đường nhựa bên hông trái trường và đường nhựa phía trước trường tiểu học và THCS Cam Hiếu. Khoảng 15 giờ đến 16 giờ cùng ngày, ông L có nhìn thấy ông Ch lùa một đàn vịt từ đường bê tông phía trước trường theo hướng đường bên hông phải ra sau trường và ông L không hề thấy đàn vịt nào từ phía sau trường di chuyển ra khu vực phía trước trường.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Ch khai rằng: ông nuôi lứa vịt này 2.000 con (trong đó có vịt nuôi 62 ngày tuổi và vịt nuôi 30 ngày tuổi) bị hao hụt còn lại 1.850 con, sau đợt lũ đầu tiên đàn vịt của ông còn lại 650 con. Tại đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại chăn nuôi do thiên tai, ông Ch đã khai thiệt hại toàn bộ 3.500 con vịt và nhận tiền hỗ trợ là 100.525.000 đồng.

Quá trình làm việc ông H trình bày: ông H có nuôi 1.600 con vịt (mua 1.500 con, cho thêm 100 con), sau khi hao hụt và bị lũ cuốn trôi (1.250 con) thì số vịt còn lại 350 con, bán 40 con còn lại 310 con, đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại chăn nuôi do thiên tai, ông H đã khai thiệt hại toàn bộ 1.200 con vịt và nhận tiền hỗ trợ là 47.250.000 đồng, chứng tỏ trong số vịt bị thiệt hại này chưa có số vịt mà ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết.

Từ những cơ sở trên, có đủ căn cứ để xác định đàn vịt mà ông Ch lùa về là đàn vịt của ông H. Tuy nhiên, ông Ch thừa nhận có lùa đàn vịt với số lượng 240 con, nên cần chấp nhận số vịt mà ông Ch đã thừa nhận có lùa về là 240 con.

Theo Biên bản định giá tài sản ngày 12/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản đã định giá vịt lai bơ 65 ngày tuổi có giá tại thời điểm tháng 10/2020 là 35.000 đồng/kg. tính trung bình mỗi con vịt thời điểm tháng 10/2020 của 2 bên đương sự là 2kg. Trị giá 240 con vịt là 16.800.000 đồng. Ông Ch đã lùa 240 con vịt này về sau 10 ngày thì bán, thức ăn mỗi ngày theo ông Ch là 2.000đồng/con, theo ông H thì chỉ cần cho ăn một ngày 1.200 đồng là đủ tiêu chuẩn. HĐXX thấy, việc cho vịt ăn mỗi ngày bao nhiêu thức ăn là tùy thuộc vào người chăn nuôi, nên ông Ch cho vịt ăn mỗi ngày 2.000đồng/con là có cơ sở chấp nhận. Do đó, tiền thức ăn mà ông Ch cho đàn vịt ăn trong 10 ngày số lượng 240 con x 2.000đồng = 4.800.000 đồng. Số vịt này ông Ch đã bán nên buộc ông

Ch phải bồi thường lại cho ông H số tiền 16.800.000 đồng - 4.800.000 đồng = 12.000.000đồng.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Đức H, buộc ông Nguyễn Ngọc Ch phải bồi thường cho ông H số tiền 12.000.000 đồng là có cơ sở.

Từ những phân tích trên, HĐXX phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Ngọc Ch, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về chi phí tố tụng: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên bị đơn ông Nguyễn Ngọc Ch phải chịu số tiền 3.100.000 đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định và định giá. Số tiền này ông H đã nộp đủ. Vì vậy, ông Ch phải hoàn trả lại cho ông Hoàng Đức H số tiền chi phí xem xét thẩm định và định giá là 3.100.000 đồng.

[4] Về án phí:

Nguyên đơn ông Hoàng Đức H phải chịu án phí DSST đối với phần yêu cầu không được chấp nhận theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông Nguyễn Ngọc Ch phải chịu án phí DSST và án phí DSPT theo quy định của pháp luật.

[5] Những phần của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Ngọc Ch, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 166, Điều 232, Điều 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 147, khoản 1 Điều 148 BLTTDS năm 2015; khoản 1 Điều 26, khoản 1, Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Đức H, buộc bị đơn ông Nguyễn Ngọc Ch bồi thường thiệt hại cho ông Hoàng Đức H giá trị tài sản tương đương với 240 con vịt với số tiền là 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

- Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Đức H đối với số tiền yêu cầu bồi thường là 19.000.000đồng.

2. Về chi phí tố tụng:

Ông Nguyễn Ngọc Ch phải chịu 3.100.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định và định giá. Số tiền này ông H đã tạm nộp. Vì vậy, ông Ch phải có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ông Hoàng Đức H số tiền 3.100.000 đồng (ba triệu một trăm ngàn đồng).

3. Về án phí:

- Buộc ông Hoàng Đức H phải chịu 950.000 đồng án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 775.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2014/0002070 ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lộ. Ông H còn phải nộp tiếp 175.000 đồng tiền án phí DSST.

- Ông Nguyễn Ngọc Ch phải chịu 600.000 đồng án phí DSST và 300.000 đồng án phí DSPT, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSPT đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000160 ngày 28/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ. Ông Ch còn phải nộp số tiền 600.000 đồng án phí DSST.

Những phần của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi chậm thi hành án của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- TAND huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- Phòng KTNV;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Luật

